TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **629**/2018/DS-ST
Ngày: 23-11-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng;

2. Ông Trần Phú Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh – Thư ký Toà án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 396/2018/TLST- DS ngày 07 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2018/QĐXXST-DS ngày 16/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 177/2018/QĐST - DS ngày 06/11/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J.

Địa chỉ: Lầu 15, Tòa nhà Centec, số 72 – 74 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Hùng Cường, GUQ số 162/2018/UQLM-J ngày 13/6/2018 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân, sinh năm 1971.

(Vắng mặt lần 2 không có lý do)

Địa chỉ: Số 167/187 Sư Vạn Hạnh, Phường 3, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 7 năm 2018 và bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J (gọi tắt là J) cho bà Nguyễn Thị Thanh X vay số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 10280000010508000 ngày 11/7/2016 để mua xe theo hình thức tín chấp trả góp; Thời hạn vay: 24 tháng; lãi suất

thỏa thuận theo hợp đồng: 3,46%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay được quy định trong hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Thanh X chỉ thanh toán được số tiền 31.718.124 đồng cho J. Sau đó, bà X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng vay. J đã nhiều lần làm việc, yêu cầu bà X trả nợ nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa hôm nay, J khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị Thanh X trả cho J số tiền còn nợ của hợp đồng vay số 10280000010508000 ngày 11/7/2016 là 18.518.214 (mười tám triệu năm trăm mười tám nghìn hai trăm mười bốn) đồng. Trong đó, nợ gốc 11.999.724 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 23/11/2018 là: 6.518.490 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh X nhưng bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án lần nào. Tòa án cũng đã tiến hành hai phiên hòa giải nhưng không hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tống đạt xét xử lần 2 hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J buộc bà Nguyễn Thị Thanh X phải trả nợ cho Công ty số tiền nợ gốc của hợp đồng vay số 10280000010508000 ngày 11/7/2016 là 11.999.724 đồng; về nợ lãi sẽ do Hội đồng xét xử xem xét, tính toán cụ thể kể từ ngày bà X vi phạm nghĩa vụ trả lãi đến ngày vụ án được đưa ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét thấy việc nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh X phải trả tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng trả góp, đây là vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Mặt khác, bị đơn cư trú tại Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh nên theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay, sao kê tài khoản, lịch thanh toán xác định bà Nguyễn Thị Thanh X có vay của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ khi giải ngân cho đến thời điểm xét xử, bà Nguyễn Thị Thanh X mới thanh toán cho J 31.718.124 đồng gồm: 18.000.276 đồng nợ gốc, tiền lãi 13.625.589 đồng, phạt vi phạm: 92.259 đồng. Từ tháng 01/2018, bà X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết do đó có cơ sở xác định bà X còn nợ J số tiền gốc của hợp đồng là 11.999.724 đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng quy định: "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật". Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng tiền đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, nên Jaccs là tổ chức tín dụng thực hiện cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng là không trái pháp luật. Căn cứ tại Hợp đồng tín dụng và thông báo cho vay thì lãi suất cho vay là 3,46%/tháng và lãi suất quá hạn là 5,19%/tháng. Từ tháng 01/2018 bà X không thanh toán khoản lãi phí nào khác nên J chuyển toàn bộ sang nợ quá hạn.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Thanh X phải trả cho J nợ gốc là 11.999.724 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 23/11/2018 là 6.518.490 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh X phải chịu toàn bộ án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 18.518.214 (mười tám triệu năm trăm mười tám nghìn hai trăm mười bốn) đồng. Cụ thể bị đơn phải chịu án phí là: 925.911 (chín trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm mười một) đồng. Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 391.623 (ba trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi ba) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 3 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh X trả cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J số tiền còn nợ của hợp đồng vay số 10280000010508000 ngày 11/7/2016 là 18.518.214 (mười tám triệu năm trăm mười tám nghìn hai trăm mười bốn) đồng gồm nợ gốc: 11.999.724 đồng; lãi quá hạn tạm tính đến ngày 23/11/2018: 6.518.490 đồng.

Thi hành án tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị Thanh X có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số nợ lãi phát sinh từ ngày 24/11/2018 theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng vay số 10280000010508000 ngày 11/7/2016 cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh X phải chịu án phí sơ thẩm là 925.911 (chín trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm mười một) đồng. Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 391.623 (ba trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu số 0016139 ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Hiếu Hạnh